

An Giang, ngày 11 tháng 6 năm 2024

Số: 1106-TVHV/ĐAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 11/6 đến ngày 20/6/2024)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 01÷10/6/2024

Trong tuần đầu tháng 6/2024, mực nước sông Mekong khu vực từ dưới Kratie lên chậm. Đến 7h ngày 11/6, mực nước tại Kratie đang ở mức 8.95m, thấp hơn 0.20m so với cùng kỳ 2023, thấp hơn cùng kỳ trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 1.35m.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới và Long Xuyên, mực nước biến đổi theo xu thế triều và đạt giá trị cao nhất hầu hết trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.15m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch hầu hết xuất hiện trong ngày đầu tuần, sau đó xuống chậm, mực nước thấp nhất xuất hiện trong nửa cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần hầu hết tại các trạm đều ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2023.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 11÷20/6/2024

Trong tuần giữa tháng 6/2024, trên lưu vực sông Mekong tiếp tục xuất hiện nhiều mưa nên mực nước tại các trạm có xu thế lên chậm, tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng thấp hơn TBNN từ 10-20%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước xuống chậm trong những ngày đầu, từ giữa tuần lên trở lại theo triều, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần hầu hết đều ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2023.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước có khả năng lên chậm và đạt giá trị cao nhất vào cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.15m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tiếp tục lên theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước lên chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/6 đến ngày 10/6			Mực nước (H) dự báo từ ngày 11/6 đến ngày 20/6		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023
1	Tân Châu	Tiền	Max	04/6	1.33	0.16	20/6	1.20	-0.07
			Min	01/6	-0.48	0.07	11/6	-0.39	0.04
2	Chợ Mới	Ông Chương	Max	04/6	1.30	0.04	20/6	1.25	0.02
			Min	01/6	-0.65	0.04	11/6	-0.62	0.00
3	Khánh An	Hậu	Max	08/6	1.15	0.06	20/6	1.10	-0.22
			Min	01/6	-0.13	-0.09	11/6	0.26	0.29
4	Châu Đốc	Hậu	Max	04/6	1.51	0.15	20/6	1.40	0.01
			Min	01/6	-0.41	0.15	11/6	-0.37	-0.08
5	Long Xuyên	Hậu	Max	03/6	1.50	0.08	20/6	1.35	-0.05
			Min	07/6	-0.61	0.11	11/6	-0.61	0.05
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	04/6	1.35	0.07	20/6	1.30	0.02
			Min	01/6	-0.60	0.06	11/6	-0.56	0.05
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	01/6	0.49	0.08	20/6	0.50	0.04
			Min	08/6	0.12	0.15	11/6	-0.02	-0.01
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	01/6	0.44	0.12	20/6	0.40	0.07
			Min	08/6	-0.08	-0.14	11/6	0.07	-0.06
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	01/6	0.50	-0.01	20/6	0.64	0.16
			Min	08/6	0.00	-0.04	11/6	0.12	0.06
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	01/6	0.66	-0.01	20/6	0.73	0.10
			Min	08/6	0.21	-0.08	11/6	0.35	0.04
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	01/6	0.45	0.10	20/6	0.45	0.12
			Min	08/6	-0.05	-0.10	11/6	0.15	0.07
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	01/6	0.78	-0.03	20/6	0.90	0.15
			Min	07/6	0.37	-0.03	11/6	0.47	0.01
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Max	09/6	0.95	-0.05	20/6	1.05	0.11
			Min	08/6	0.33	0.02	11/6	0.37	0.05
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	09/6	0.69	-0.10	20/6	0.85	0.17
			Min	07/6	0.28	-0.01	11/6	0.37	0.04

Tin phát lúc 16h00' ngày 11/6/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan